

Bản án số: 30/2023/DS-ST
Ngày: 09/3/2023
V/v tranh chấp “*hợp đồng góp
hụi và vay tài sản*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Đức**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**
2. Ông **Nguyễn Thanh Liêm**

Thư ký phiên tòa: bà **Triệu Thị Yên** – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Phước Lợi** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 326/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp “**Hợp đồng góp hụi và vay tài sản**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị Thanh H** – Sinh năm 1961

Địa chỉ: Số 265, ấp Mỹ Hòa B, xã Mỹ Hội Đông, huyện CM, tỉnh AG .

Người đại diện theo ủy quyền của bà H theo văn bản ủy quyền ngày 11/6/2021: ông **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1983 (Có mặt);

Địa chỉ: Số 477A/24 Quận Cơ Thành, khóm Bình Thới 3, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Bà **Trần Thị X** – Sinh năm 1961 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 19, ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện CM, tỉnh AG.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Nguyễn Ngọc N** – Sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 19, ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện CM, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai ông Nguyễn Văn Ph đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày, do quen biết nhau, bà H có tham gia 02 dây hui do bà X, ông N làm chủ cụ thể như sau:

Dây hui 10.000.000 đồng, khai ngày 04/02/2020 âl, gồm 25 hui viên, bà H (trong giấy hui ghi là chị Bảy H) vào 01 phần và châu được 20 lần hui thì bà H hốt 160.000.000đ, bà X chỉ giao cho bà H 80.000.000đ còn nợ lại 80.000.000đ. Đến tháng 11/2021 bà X, ông N tuyên bố bế hui, không gom tiền hui.

Dây hui 10.000.000đ, khai ngày 24/9/2020âl (nhuần 02 tháng 4), có 24 hui viên, bà H vào 01 phần, bà H châu được 14 lần hui sống là 140.000.000đ thì đến lần thứ 15 (tháng 11/2021âl) thì bà X, ông N tuyên bố bế hui, không gom hui nữa.

Tổng cộng bà X, ông N nợ bà H 02 dây hui là 220.000.000đ.

Ngoài ra, vào ngày 09/02/2020 bà X, ông N có vay của bà H số tiền 200.000.000đ với lãi xuất 2%/tháng, không hẹn thời gian trả. Bà X, ông N vay để phục vụ gia đình và mua đất nền nhà. Sau khi vay có đóng lãi được 12 tháng là 60.000.000đ.

Bà H đã Nều lần yêu cầu bà X, ông N trả lại số tiền hui và tiền vay còn thiếu 420.000.000đ, nhưng bà X, ông N không trả.

Nay ông yêu cầu bà X và ông N liên đới trả cho bà H số tiền hui 220.000.000 đồng và tiền vay 200.000.000đ, tổng cộng là 420.000.000đ. Không yêu cầu tính lãi đôi với 02 khoản tiền này.

Bị đơn bà Trần Thị X đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án của bà Ngô Thị Thanh H và được triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án, nhưng bà X không có ý kiến gì và vắng mặt trong quá trình giải quyết nên không nghị nhận được ý kiến và Hòa giải được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc N đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án của bà Ngô Thị Thanh H và được triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án, nhưng ông N không có ý kiến gì và vắng mặt trong quá trình giải quyết nên không nghị nhận được ý kiến và Hòa giải được.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn Ph đại diện theo ủy quyền của bà H rút lại yêu cầu ông Nguyễn Ngọc N liên đới với bà X trả nợ, các yêu cầu khác vẫn giữ nguyên.

Bà Trần Thị X, ông Nguyễn Ngọc N đã được triệu tập để tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Về ý kiến giải quyết:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Thanh H.

Buộc bà Trần Thị X có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị Thanh H số tiền hui 220.000.000đ; tiền vay 200.000.000đ, tổng cộng 420.000.000đ.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà H không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc N liên đới với bà X trả số nợ 420.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Bà Ngô Thị Thanh H khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị X trả 420.000.000đ tiền hui và tiền vay. Bà Trần Thị X có nơi cư trú ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Hội Đông, huyện CM, tỉnh AG nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bị đơn bà Trần Thị X, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc N đã được triệu tập đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Trần Thị X, ông Nguyễn Ngọc N là có căn cứ.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn Ph đại diện theo ủy quyền của bà H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông N liên đới với bà X trả số tiền hui và tiền vay 420.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện này phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội nên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện này.

[2]- Về nội dung: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa ông Ph đại diện theo ủy quyền của bà H yêu cầu bà Trần Thị X trả 220.000.000đ tiền hui và 200.000.000đ tiền vay. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập bà X tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bà X vắng mặt và không có ý kiến phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, căn cứ Điều 92 có cơ sở xác định số tiền mà bà X còn nợ bà H 220.000.000đ tiền hui, 200.000.000đ tiền vay tổng cộng 420.000.000đ và xét buộc bà X phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền này cho nguyên đơn là phù hợp. Nên việc bà H yêu cầu bà X thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên là có cơ sở phù hợp với Điều 463, 471 Bộ luật dân sự.

[2.1]- Đối với tiền lãi, do bà H không yêu cầu, nên Hội Đồng xét xử không đề cập đến.

[2.2]- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc N, Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn Ph đại diện theo ủy quyền của bà H rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông N không phải liên đới với bà X trả số nợ trên cho bà H. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện

này phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội, nên đình chỉ yêu cầu này.

[3]- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Trần Thị X thuộc trường hợp không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 26, 35, 39, 92, 227, 244 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 463, 471 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà **Ngô Thị Thanh H**.

Buộc bà **Trần Thị X** có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 420.000.000đ (Bốn trăm hai mươi triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà H đối với yêu cầu ông Nguyễn Ngọc N liên đới trả số nợ trên.

Kể từ ngày ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị X không phải chịu án phí.

Bà Ngô Thị Thanh H thuộc trường hợp không phải tạm ứng án phí theo qui định của pháp luật.

Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Đức